

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 13
CATALOGUE BÁNH TRƯỚC
HONDA LEAD 110 (01 / 2009 -
03 / 2013)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE LEAD 110 (01/2009-03/2013) · Dùng
cho HONDA LEAD (2009,2010,2011,2012,2013)

Sơ đồ online:

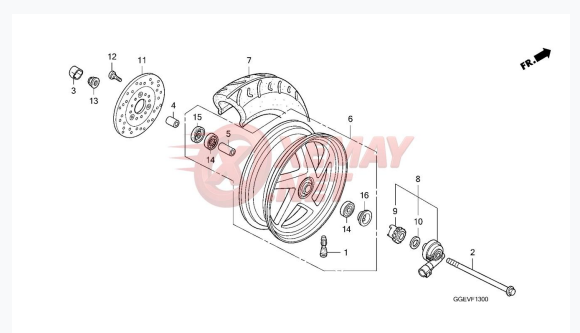
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-13-catalogue-banh-truoc-honda-lead-110-01-2009-03-2013--EPCDOV0005351> —
mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác,
click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 18 chi tiết	Có giá tham khảo: 18/18	Tổng giá trị: 7,789,408đ
--	------------------------------------	------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá
có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 13 CATALOGUE
BÁNH TRƯỚC HONDA LEAD 110 (01 / 2009
- 03 / 2013)



Mã EPC	EPCDOV0005351
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	LEAD
Năm SX	2009,2010,2011,2012,2013
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE LEAD 110 (01/2009-03/2013)
Số phụ tùng	18 chi tiết
Tổng giá trị	7,789,408đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (18 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 13 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC HONDA LEAD 110 (01 / 2009 - 03 / 2013):**

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Van bánh xe trước (CST) 42753-KBN-902 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 110, VISION 110	42753KBN902	1	60,945đ
2	TRỤC BÁNH XE TRƯỚC 44301-GGE-900 HONDA LEAD 110, LEAD 125	44301GGE900	1	74,174đ
3	Nút bịt đầu trục bánh xe trước 44302-383-610 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, LEAD, WAVE	44302383610	1	18,090đ
4	Bạc đệm bánh xe trước bên trái 44311- GCC-930 HONDA LEAD 110, LEAD 125	44311GCC930	1	65,296đ
5	ống cách bi và may ơ trước 44620-GW3-980 HONDA LEAD 110, LEAD 125	44620GW3980	1	39,741đ
6	Cụm vành trước *NH295M* 44650-GFM-900ZA HONDA LEAD 110	44650GFM900ZA	1	4,893,299đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	Lốp trước (90/9012 44J) 44711-GGE-901 HONDA LEAD 110	44711GGE901	1	505,925đ
8	Hộp bánh răng đo tốc độ 44800-KVB-910 HONDA AIR BLADE 110, CLICK 110, LEAD 110, VISION 110	44800KVB910	1	154,076đ
9	Bánh răng đo tốc độ (21 răng) 44806-KVB-911 HONDA AIR BLADE 110, CLICK 110, LEAD 110, VISION 110	44806KVB911	1	30,214đ
10	Đệm bánh răng đo tốc độ 44809-KFM-900 HONDA AIR BLADE 110, CLICK 110, DREAM, FUTURE, LEAD 110, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 100	44809KFM900	1	18,090đ
11	Đĩa phanh trước trái 45351-GCC-B50 HONDA LEAD 110	45351GCCB50	1	1,239,594đ
12	Bu lông bắt đĩa phanh 8x24 90105-KGH-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	90105KGH900	1	25,326đ
13	Đai ốc U 12mm 90306-KGH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90306KGH901	1	67,460đ
14	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 90912-GC8-003 HONDA LEAD 110, LEAD 125, SH 125, SH 150	90912GC8003	1	113,875đ
14	VÒNG BI 6201U 90912-GC8-004 HONDA LEAD 110, SH 125	90912GC8004	1	191,960đ
14	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 90912-GC8-005 HONDA LEAD 110, LEAD 125, SH 125, SH 150	90912GC8005	1	119,297đ
15	Phốt chắn bụi vành trước 91257-GFM-900 HONDA LEAD 110, LEAD 125	91257GFM900	1	43,531đ
16	Phốt chắn bụi hộp bánh răng tở 91258-GFM-900 HONDA LEAD 110	91258GFM900	1	128,515đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng LEAD](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.

4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-13-catalogue-banh-truoc-honda-lead-110-01-2009-03-2013-EPCDOV0005351> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 13 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC HONDA LEAD 110 (01 / 2009 - 03 / 2013) (EPCDOV0005351). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-13-catalogue-banh-truoc-honda-lead-110-01-2009-03-2013-EPCDOV0005351>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 13 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC HONDA LEAD 110 (01 / 2009 - 03 / 2013) (EPCDOV0005351)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-13-catalogue-banh-truoc-honda-lead-110-01-2009-03-2013-EPCDOV0005351>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 13 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC HONDA LEAD 110 (01 / 2009 - 03 / 2013) (EPCDOV0005351)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-13-catalogue-banh-truoc-honda-lead-110-01-2009-03-2013-EPCDOV0005351>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 13 CATALOGUE
BÁNH TRƯỚC HONDA LEAD 110 (01 / 2009 - 03 /
2013) (EPCDOV0005351)

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.